

BẢNG ĐIỂM SINH VIÊN

Học phần : 0671001 - Toán ứng dụng 1

STC : 4(60,0,0,0,0,0)

Lần thi : 2

Lớp :

Năm học : 2012-2013

Học kỳ : 1

STT	Họ và tên		MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
					Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		
1	Nguyễn Ngọc	Hoà	3671030525	28/01/1992	4,00	4,00	4,00	
2	Nguyễn Hữu	Dụng	3671030533	25/11/1993	3,90	3,00	3,30	
3	Nguyễn Hoàng	Tân	3671030537	09/03/1994	3,00	,00	,90	
4	Đặng	Thái	3671030540	15/08/1993	3,50	,00	1,10	
5	Nguyễn Thành	Mẫn	3671030546	26/11/1993	3,80	,00	1,10	
6	Nguyễn Hữu	Linh	3671030553	10/09/1994	,00	,00	,00	
7	Nguyễn	Lâm	3671030576	02/05/1994	2,40	3,00	2,80	
8	Huỳnh Thanh	Duy	3671030592	28/11/1993	7,40	5,00	5,70	
9	Trương Minh	Cường	3671030593	24/01/1993	3,00	3,00	3,00	
10	Nguyễn Thành	Tùng	3671030596	27/11/1994	4,00	6,00	5,40	
11	Lý Văn	Nguyên	3671030600	20/10/1993	5,30	2,50	3,30	
12	Nguyễn Đức	Thiện	3671030618	29/01/1994	3,50	1,00	1,80	
13	Lê Công	Nhiều	3671030624	20/07/1992	1,80	,00	,50	
14	Dương Ngọc	Thạch	3671030636	14/01/1993	4,70	1,30	2,30	
15	Nguyễn Văn	Tuấn	3671030638	13/12/1994	,00	,00	,00	
16	Võ Văn	Quang	3671030662	01/01/1993	2,50	3,50	3,20	
17	Nguyễn Hữu	Thái	3671030675	28/07/1994	4,00	,50	1,60	
18	Dương Thanh	Xuân	3671030678	1979	3,00	,00	,90	
19	Nguyễn Hoàng Đình	Kha	3671030685	10/06/1994	3,00	3,00	3,00	
20	Nguyễn Văn	Quyết	3671030688	03/12/1994	6,90	3,00	4,20	
21	La Thành	Vũ	3671030703	14/04/1994	1,00	,00	,30	
22	Lê Quang	Hoàng	3671030717	25/10/1993	4,80	,00	1,40	
23	Huỳnh Văn	Trí	3671031921	20/06/1993	6,00	6,00	6,00	

Tổng số : SV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 05 năm 2013

Người lập bảng điểm
(Họ tên và chữ ký)

Phòng Quản Lý Đào Tạo
(Họ tên và chữ ký)